Mẫu số 40-DS
NQ01/2017/NQ-HĐTP
13/01/2017

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THAN UYÊN** **TỈNH LAI CHÂU** Số: 52/2017/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - H phúc** *Than Uyên, ngày 27 tháng 9 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 64/2017/ TLST- HNGĐ ngày 15 tháng 9 năm 2017 giữa:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị P, sinh năm: 1981;

Bị đơn: Anh Lò Văn H, sinh năm: 1985;

Đều cư trú tại: Đội 17, xã Mường Cang, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 9 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 9 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hoàng Thị P và anh Lò Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a. Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị P và anh Lò Văn H thuận tình ly hôn.

b. Về con chung:

Anh Lò Văn H có quyền, nghĩa vụ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung chưa thành niên là cháu Lò Ngọc Bích, sinh ngày 28/9/2005 đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi);

Chị Hoàng Thị P có quyền, nghĩa vụ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung chưa thành niên là cháu Lò Tuấn Kiệt, sinh ngày 11/02/2015 đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi);

Chị P và anh H không yêu cầu nhau có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị P và anh H có quyền yêu cầu nhau cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình;

Sau khi ly hôn anh Lò Văn H và chị Hoàng Thị P có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

c. Về tài sản chung và nợ chung: Chị Hoàng Thị P và anh Lò Văn H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

d. Về án phí: Áp dụng khoản 4 Điều 147 - Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chị Hoàng Thị P và anh Lò Văn H mỗi người phải chịu 75.000 đồng *(Bảy mươi lăm nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm; Chị P nhận chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm gồm cả phần của anh H. Xác nhận chị Hoàng Thị P đã nộp 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí theo biên lai số: AA/2010/0002750 ngày 15/9/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu nay chuyển thành án phí. Chị P được hoàn trả lại 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TA tỉnh;
- VKS huyện TU;
- THA huyện TU;
- UBND xã Mường Cang
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Giang Thị Vượng